

Tiết PPCT:

Ngày soạn:

Ngày dạy:

BÀI 1: TIẾNG NÓI CỦA VẠN VẬT

Văn bản 1 : LỜI CỦA CÂY

- Trần Hữu Thung -

(Đọc và thực hành Tiếng Việt: 9 tiết;

Viết: 2 tiết; Nói và nghe: 1 tiết, Ôn tập: 1 tiết)

KẾ HOẠCH BÀI DẠY KỸ NĂNG ĐỌC



I. MỤC TIÊU Học sinh đạt được:

1. Năng lực

• Năng lực đặc thù

- Nhận biết và nhận xét được một số nét độc đáo của bài thơ bốn chữ, năm chữ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.

- Nhận biết được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.

- Nhận biết đặc điểm chức năng của phó từ.

- Bước đầu biết làm làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ, viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ.

- Biết tóm tắt ý chính do người khác trình bày.

Năng lực chung

- Giao tiếp và hợp tác: Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Tự chủ và tự học, biết thu thập thông tin và giải quyết vấn đề được đặt ra.

2. Phẩm chất

- Cảm nhận và yêu vẻ đẹp thiên nhiên.

II. KIẾN THỨC

- Khái niệm thơ bốn chữ, thơ năm chữ.
- Khái niệm hình ảnh thơ, vần nhịp và vai trò vần, nhịp trong thơ.
- Khái niệm thông điệp văn bản.
- Kỹ năng đọc thơ bốn chữ và thơ năm chữ.

III. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học

- Sách giáo khoa, Sách giáo viên
- Máy chiếu, máy tính
- Giấy A1 hoặc bảng phụ
- Phiếu học tập.

2. Học liệu

- Tri thức ngữ văn
- Một số video, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học (“Phim thiên nhiên HD: Giai điệu tình yêu”)

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A.HOẠT ĐỘNG : MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú, tâm thế kết nối học sinh vào chủ đề bài học

b. Nội dung:

GV yêu cầu HS cùng theo dõi video theo đường link sau:

<https://www.youtube.com/watch?v=NqdLJUrhZCc> và chia sẻ cảm nghĩ.

c. Sản phẩm:

Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

	Tổ chức thực hiện	Sản phẩm dự kiến
Chuyên giao nhiệm vụ	- GV yêu cầu HS theo dõi video “Phim thiên nhiên HD: Giai điệu tình yêu” và chia sẻ cảm xúc của mình sau khi xem những hình ảnh trong video.	- Cảm xúc của HS: + Thích thú trước vẻ đẹp thiên nhiên...
Thực hiện nhiệm vụ	- HS theo dõi hình ảnh, hoạt động cá nhân và trả lời câu hỏi GV theo dõi, quan sát HS	

B. Là thể thơ có bốn câu thơ trong một bài thơ.

C. Là thể thơ có 4 khổ thơ.

D. Là thể thơ có 4 đoạn thơ.

Câu 3: Nhận xét nào không đúng khi nói về yếu tố hình ảnh trong thơ?

A. Yếu tố quan trọng của thơ.

B. Giúp người đọc cảm nhận qua các giác quan như: thính giác, khứu giác, vị giác, thị giác, xúc giác.

C. Giúp người đọc nhìn thấy, tưởng tượng thấy điều mà nhà thơ miêu tả .

D. Giúp người đọc cảm nhận qua các giác quan như: thính giác, khứu giác, vị giác, thị giác, xúc giác.

Câu 4: Em hiểu thế nào là vần chân ?

A. Là vần được gieo vào cuối dòng thơ.

B. Là vần gieo liên tiếp.

C. Là vần gieo ngắt quãng

D. Là vần gieo ở đầu câu thơ.

Câu 5: Em hiểu thế nào là vần lưng ?

A. là vần được gieo vào cuối dòng thơ.

B. là vần được gieo ở giữa dòng thơ

C. là vần của các bài thơ

D. Là vần gieo liên tiếp.

Câu 6: Thơ bốn chữ thường có nhịp 2/2. Đúng hay sai?

A. đúng

B. Sai

Câu 7: Thơ năm chữ thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3. Đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 8: Em hiểu thế nào là vần lưng ?

A. là vần được gieo vào cuối dòng thơ.

B. là vần được gieo ở giữa dòng thơ

C. là vần của các bài thơ

ngôn từ thơ ca, góp phần diễn tả cảm xúc, suy ngẫm của nhà thơ về thế giới và con người.

- Vần:

+ **Vần chân:** vần được gieo ở cuối dòng thơ.

+ **Vần lưng:** vần gieo ở giữa câu thơ.

+ **Vai trò của vần:** Liên kết các dòng và câu thơ, đánh dấu nhịp thơ, tạo nhạc điệu, sự hài hòa, sức âm vang cho thơ, làm cho câu thơ, dòng thơ dễ nhớ dễ thuộc.

- **Nhịp thơ:**

+ Nhịp thơ được thể hiện ở chỗ ngắt chia dòng và câu thơ thành từng vế hoặc ở cách xuống dòng/ngắt dòng đều đặn cuối mỗi dòng thơ.

+ **Nhịp có tác dụng** tạo tiết tấu, làm nên nhạc điệu của bài thơ, đồng thời cũng biểu đạt nội dung thơ.

- **Thông điệp:**

	<p>D. Là vần gieo liên tiếp.</p> <p>Câu 9: <i>Em hiểu thế nào là thông điệp của văn bản?</i></p> <p>A. Là ý tưởng quan trọng nhất của văn bản.</p> <p>B. Là bài học.</p> <p>C. Là cách ứng xử mà văn bản muốn truyền đến người đọc.</p> <p>D. Tất cả các câu A, B, C đều đúng.</p>	<p>Là ý tưởng quan trọng nhất, là bài học cách ứng xử mà văn bản muốn truyền đến người đọc.</p>
Thực hiện nhiệm vụ	<p>Nhiệm vụ 1: Hs trình bày theo nhóm.</p> <p>Nhiệm vụ 2: Hs trả lời cá nhân.</p> <p>- GV theo dõi, quan sát HS</p>	
Báo cáo Thảo luận	<p>- Yêu cầu HS trả lời theo yêu cầu.</p>	
Kết luận Nhận định	<p>- GV nhận xét câu trả lời (trong quá trình hướng dẫn HS chốt đáp án trong trò chơi, giáo viên cần giải thích cho học sinh về hình ảnh trong thơ, thông điệp, vần, nhịp trong thơ...) và chốt kiến thức.</p>	

d. Tổ chức thực hiện:

2. Hoạt động đọc văn bản Lời của cây

2.1 Chuẩn bị đọc:

a. Mục tiêu:

- Kích hoạt kiến thức nền liên quan đến chủ đề văn bản, tạo sự liên hệ giữa trải nghiệm của bản thân với nội dung bài học.
- Bước đầu biết tưởng tượng một số hình ảnh được nhắc đến trong bài thơ.
- Tạo tâm thế trước khi đọc văn bản.

b. Nội dung: Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh của cô gái Nguyễn Thị Thu Thương, Hà Nội và cô bé Minh Best và yêu cầu học sinh chia sẻ suy nghĩ của mình khi nhìn thấy những hình ảnh đó.

c. Sản phẩm: - Câu trả lời miệng của học sinh về nội dung tưởng tượng của VB, thể thơ của VB và những yếu tố cần lưu ý khi đọc thể loại này, trải nghiệm của bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

Tổ chức thực hiện		Sản phẩm dự kiến
Chuyển giao nhiệm vụ	<p>-Cách 1: GV cho HS trả lời câu hỏi phần chuẩn bị đọc: Em đã bao giờ quan sát quá trình lớn lên của một cái cây, một bông hoa, hay một con vật hay chưa? Điều đó gợi cho em suy nghĩ và cảm xúc gì?</p> <p>-Cách 2: Gv cho học sinh xem clip về quá trình lớn lên của một bông hoa hoặc một mầm cây và nêu lên cảm nhận.</p> <p>-Gv yêu cầu học sinh trả lời cá nhân: +Văn bản trên thuộc thể thơ nào? Vì sao em biết?</p>	Tùy theo cảm nhận của HS: - Thấy mầm cây non cần được bảo vệ chăm sóc... - Quá trình đó các em có thể chưa từng chứng kiến, nên sẽ ngạc nhiên về sự kì diệu của tạo hóa...
Thực hiện nhiệm vụ	HS hoạt động cá nhân: theo dõi, quan sát, suy nghĩ cá nhân	
Báo cáo/ Thảo luận	GV mời 1 – 2 HS trả lời cá nhân	
Kết luận/ Nhận định	<p>- Gv ghi nhận những câu trả lời thể hiện cảm nhận của các em khi xem clip cây nảy mầm, hoặc trải nghiệm của các em khi xem quá trình phát triển của cây, con vật...</p> <p>-GV nhận xét câu trả lời của học sinh. Dựa trên kết quả trình bày của các em để hướng dẫn học sinh một số lưu ý khi đọc thơ bốn chữ.</p>	

2.2 Trải nghiệm cùng văn bản:

a.Mục tiêu:

-Bước đầu vận dụng kĩ năng tưởng trong quá trình đọc văn bản.

- Tạo tâm thế trước khi đọc văn bản.

b. Nội dung: - GV hướng dẫn HS đọc văn bản

c. Sản phẩm: Phần đọc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Tổ chức thực hiện		Sản phẩm dự kiến
<i>Chuyển giao nhiệm vụ</i>	<p>- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm ,khi đọc đến khổ 2 bài thơ, Gv cho HS dừng vài phút để tưởng tượng.</p> <p>GV có thể đọc mẫu 1 lượt rồi mới gọi HS đọc</p> <p>Gv yêu cầu HS giới thiệu “Hồ sơ tác giả nổi tiếng – Trần Hữu Thung”</p> <p>- (1) Tên tuổi xuất thân</p> <p>- (2) Đặc điểm sự nghiệp, phong cách thơ</p>	
<i>Thực hiện nhiệm vụ</i>	- HS đọc và lắng nghe văn bản theo hướng dẫn	
<i>Báo cáo/ Thảo luận</i>	- HS hoạt động cá nhân	
<i>Kết luận/ Nhận định</i>	<p>GV nhận xét cách đọc, uốn nắn những bạn có cách đọc chưa chính xác.</p> <p>Gv có thể dùng kĩ thuật nói to suy nghĩ của mình để làm mẫu kĩ năng tưởng tượng. Ví dụ:</p> <p>“Câu thơ này làm cô hình dung hình ảnh mầm cây như giọt sữa đang tượng hình, đang nhú ra khỏi lớp vỏ hạt.”</p>	

2.3 Suy ngẫm và phản hồi:

a. Mục tiêu: Giúp HS:

- Nhận biết số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ.
- Thấy được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh
- Thấy được tình cảm của tác thể hiện trong bài thơ.
- Nhận ra được thái độ, cách ứng xử cá nhân do VB gợi ra.

b. Nội dung:

- GV cho HS thảo luận nhóm

- HS làm việc nhóm trưng bày sản phẩm

c. Sản phẩm:

- Phiếu học tập, phần trình bày của học sinh

Tổ chức thực hiện		Sản phẩm dự kiến																	
Nhiệm vụ 1: 1. Quá trình phát triển của cây																			
<p><i>Chuyển giao nhiệm vụ</i></p> <p>- GV yêu cầu hoàn thành phiếu học tập số 1 để xác định đặc trưng của thể thơ lục bát</p> <p>GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th>Sự phát triển</th> <th>Từ ngữ miêu tả</th> <th>Phân tích ý nghĩa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table> <p><i>? Em nhận xét gì về việc tuân thủ đặc trưng thơ lục bát ở bốn câu thơ đầu?</i></p>	Sự phát triển	Từ ngữ miêu tả	Phân tích ý nghĩa				<p>1. Quá trình phát triển của cây</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Sự phát triển</th> <th>Từ ngữ miêu tả</th> <th>Phân tích ý nghĩa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Hạt</td> <td>lặng thính</td> <td>- nhân hóa, hạt như cũng có hồn à Sự sống tiềm tàng, chưa được “đánh thức”, phát triển thành cây.</td> </tr> <tr> <td>Mầm</td> <td>- nhú lên giọt sữa - thì thầm -kiêng gió, kiêng mưa, lớn lên đón tia nắng hồng</td> <td>- mầm cây được ví với giọt sữa trắng trong, trong trẻo, nhỏ bé, dễ thương - mầm cây cũng giống như em bé cần được vỗ</td> </tr> </tbody> </table>				Sự phát triển	Từ ngữ miêu tả	Phân tích ý nghĩa	Hạt	lặng thính	- nhân hóa, hạt như cũng có hồn à Sự sống tiềm tàng, chưa được “đánh thức”, phát triển thành cây.	Mầm	- nhú lên giọt sữa - thì thầm -kiêng gió, kiêng mưa, lớn lên đón tia nắng hồng	- mầm cây được ví với giọt sữa trắng trong, trong trẻo, nhỏ bé, dễ thương - mầm cây cũng giống như em bé cần được vỗ
	Sự phát triển	Từ ngữ miêu tả	Phân tích ý nghĩa																
	Sự phát triển	Từ ngữ miêu tả	Phân tích ý nghĩa																
Hạt	lặng thính	- nhân hóa, hạt như cũng có hồn à Sự sống tiềm tàng, chưa được “đánh thức”, phát triển thành cây.																	
Mầm	- nhú lên giọt sữa - thì thầm -kiêng gió, kiêng mưa, lớn lên đón tia nắng hồng	- mầm cây được ví với giọt sữa trắng trong, trong trẻo, nhỏ bé, dễ thương - mầm cây cũng giống như em bé cần được vỗ																	
<i>Thực hiện nhiệm vụ</i>	- HS hoạt động thảo luận theo nhóm.																		
<i>Báo cáo/ Thảo luận</i>	- GV yêu cầu 1-2 HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm.																		
<i>Kết luận/ Nhận định</i>	GV nhận xét, chốt kiến thức																		

			<p>về, nghe lời ru, nằm trong nôi là vô cây, cần kiêng khem gió mưa, biết “mở mắt” đón tia nắng hồng.</p>
		<p>Cây đã thành</p> <p>- “nghe màu xanh – bắt đầu bập bẹ”</p>	<p>- như em bé chập chững + ẩn dụ chuyển đổi cảm giác (nghe màu xanh) + hoán dụ (nghe màu xanh à chỉ cái cây) + nhân hóa (bập bẹ). à Câu thơ có nhiều biện pháp tu từ, mở rộng trường liên tưởng.</p>

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu mối quan hệ giữa chủ thể trữ tình và hạt mầm

<i>Chuyển giao nhiệm vụ</i>	<p>- GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS thảo luận theo cặp:</p> <p>+ Theo em, những dòng thơ như “Ghé tai nghe rõ”, “Nghe mầm mở mắt” thể hiện mối quan hệ như thế nào giữa hạt mầm và nhân vật đang “ghé tai nghe rõ”?</p> <p>+ Tìm những hình ảnh, từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc mà tác giả dành cho những mầm cây. Hãy cho biết đó là tình cảm gì?</p>	<h3>2. Mối quan hệ giữa chủ thể trữ tình và hạt mầm</h3> <p>- Khi đang là hạt à hạt được chủ thể trữ tình “cầm trong tay mình” à sự sống được nâng niu à cách ứng xử của chủ thể trữ tình với thiên nhiên.</p> <p>- “Ghé tai nghe rõ”, “Nghe mầm mở mắt”: hình ảnh của nhà thơ, thể hiện mối quan hệ gần gũi, giao cảm giữa thiên nhiên và nhà thơ, sự nâng niu sự sống.</p>
<i>Thực hiện nhiệm vụ</i>	- HS hoạt động thảo luận theo nhóm.	
<i>Báo cáo/ thảo luận</i>	- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.	
<i>Kết luận/ Nhận định</i>	GV nhận xét, chốt kiến thức : + Một số từ ngữ, hình ảnh thể hiện cảm xúc của tác giả: <i>Hạt mầm lặng thinh, Ghé tai nghe rõ, Nghe bàn tay vỗ, Nghe tiếng ru hời, Nghe mầm mở mắt</i> à cảm xúc yêu thương, trìu mến, nâng niu của tác giả đối với những mầm cây.	